

Gs. Nguyễn Mạnh Hùng - Tản mạn về chuyến thăm Singapore và Việt Nam của Phó Tổng thống Hoa Kỳ Kamala Harris

01/9/2021



Đi thăm Singapore và Việt Nam bà Kamala Harris đến hai trọng điểm chiến lược của vùng Đông Nam Á. Singapore tuy nhỏ nhưng là nước giàu nhất, kinh tế phát triển nhất, chính trị ổn định nhất, và có uy tín chính trị-ngoại giao lớn nhất trong khu vực. Việt Nam bị Trung Quốc đe dọa nhiều nhất, có quân đội thiện chiến nhất, và vừa là cửa ngõ và vừa là nút chặn cho sự bành trướng của Trung Quốc sang toàn vùng Đông Nam Á.

Nói vắn tắt, Việt Nam là con cờ domino quan trọng. Việt Nam biết thế, các nước Đông Nam Á biết thế, Hoa Kỳ biết thế, Trung Quốc cũng biết thế.

Vì biết thế nên Trung Quốc chưa có hành động gì để đẩy Việt Nam vào thế liên minh với Hoa Kỳ. Sau Macao và Hong Kong thì Đài Loan chứ không phải Việt Nam là ưu tiên số một trong “sứ mạng lịch sử” thu hồi và thống nhất lãnh thổ của Trung Quốc. Nếu Trung Quốc được Đài Loan, uy thế của Hoa Kỳ ắt giảm, ít nhất dưới mắt ASEAN, và họ bắt buộc phải thích ứng với sức ép của Trung Quốc.

Trong chiến lược “Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương tự do và rộng mở” của Hoa Kỳ, Việt Nam là một cực tuy nhỏ nhưng quan trọng trọng cổ gắng tạo thế đa phương quyền lực (multipolarity) để phá thế đơn cực (unipolarity) mà Trung Quốc muôn thực hiện đặt khu vực

này dưới “luật chơi của Trung Quốc.” Cả đại sứ chỉ định của Hoa Kỳ Marc Evans Knapper, Bộ trưởng Quốc Phòng Lloyd J. Austin, và có lẽ Phó Tổng Thống Kamala Harris, cũng đề cập đến triển vọng nâng tầm quan hệ Việt-Mỹ từ mức “đối tác toàn diện” lên mức “đối tác chiến lược.”

Đây là một đột phá chiến lược khó có thể thực hiện trong hoàn cảnh hiện nay. Điều tối đa mà Hoa Kỳ có thể theo đuổi là mô thức Singapore thu hẹp. Nếu mỗi năm khoảng 100 tàu chiến của Hoa Kỳ ra vào hải cảng Changi của Singapore thì Hoa Kỳ có thể thăm dò khả năng Việt Nam bắt đầu cho phép số tàu chiến Mỹ cập bến ở Việt Nam, không nhất thiết là Cam Ranh, nhiều gấp bội 2 lần một năm. Điều này có thể làm mất lòng Trung Quốc nhưng không vi phạm chính sách “ba không” của Việt Nam – không tham gia liên minh quân sự, không liên kết với nước này để chống nước kia, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác.

Đối với Việt Nam, Hoa Kỳ có thể là một đối trọng với Trung Quốc, nhưng mức độ khả tín trong cam kết của Hoa Kỳ thì phải xét lại. Việt Nam cần nhưng không hay chưa tin Mỹ.

Hai yếu tố gần đây khiến Việt Nam và nhiều đối tác khác của Hoa Kỳ nghi ngờ mức độ cam kết và khả năng đối trọng của Hoa Kỳ. Thứ nhất, chính sách “Mỹ trên hết” được thi hành một cách ích kỷ và thô bạo của chính quyền Trump đã tạo ra rạn nứt với các đồng minh và đối tác trong khu vực. Thêm vào đó, việc Hoa Kỳ rút khỏi Hiệp ước Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) trong khi cố gắng ve vuốt Trung Quốc để ký được một “thương ước lịch sử” với nước này cho thấy chính quyền Trump coi nặng quyền lợi kinh tế, coi nhẹ quyền lợi chiến lược, và sao lãng đồng minh trong khuôn khổ tạo “quan hệ đại cường kiểu mới” theo đề nghị của Trung Quốc.

Thứ hai, cuộc triệt thoái vội vàng và hỗn loạn ở Afghanistan làm trầm trọng thêm tình trạng chia rẽ nội bộ vốn sẵn có ở Hoa Kỳ từ mấy năm nay cùng với sự xuất hiện của hàng ngũ lãnh đạo mà đa số chỉ nghĩ đến quyền lợi cá nhân và đảng phái hơn quyền lợi quốc gia tất nhiên làm suy yếu uy thế và khả năng phóng chiếu quyền lực và thực hiện cam kết của Hoa Kỳ ở ngoài nước.

Trong hoàn cảnh ấy, Việt Nam tự hỏi Hoa Kỳ có thể giúp gì cho Việt Nam? Ngoài nhu cấp bách muốn Hoa Kỳ giúp đối phó với dịch cúm Covid-19, Việt Nam còn muốn Hoa Kỳ gia tăng đầu tư, chuyển nhượng kỹ thuật, giúp Việt Nam phát triển kinh tế nhanh chóng, và muốn Hoa Kỳ tích cực trong việc bảo vệ tự do hàng hải và luật biển.

Có thể Việt Nam cũng muốn hợp tác về chuyển nhượng kỹ thuật quốc phòng để Việt Nam có thể tự bảo vệ khi bị áp đặt về mặt quân sự.

Tuy đòi lại những lãnh thổ bị mất vào tay Trung Quốc là điều không thực tiễn, nhưng bảo toàn lãnh thổ và những vùng biển đảo có trong tay là điều cần thiết. Hoa Kỳ có thể làm gì thiết thực để giúp Việt Nam?

Việt Nam cũng có thể thăm dò khả năng Hoa Kỳ giúp Việt Nam khai thác dầu khí và tài nguyên trong vùng biển rõ rệt thuộc chủ quyền của Việt Nam như trường hợp dự án Cá Voi Xanh mà ExxonMobil bỏ cuộc ngay trong khi cựu Tổng Thống Trump đến Việt Nam năm 2019.

Đó là những câu hỏi cần đặt ra.

Trong hoàn cảnh hiện tại, khó kỳ vọng có một đột phá chiến lược trong quan hệ quốc phòng Việt-Mỹ, nhưng Việt Nam cũng không có lợi gì để bà Harris, một người luôn có “tiếng nói cuối cùng” với Tổng Thống Hoa Kỳ, phải ra về tay không trong chuyến thăm Việt Nam đầu tiên của bà.

(Người viết cảm ơn Tiến sĩ Vũ Quang Việt đã phối kiểm sự chính xác của một số sự kiện trong bản thảo đầu tiên)

<https://usvietnam.uoregon.edu/tan-man-ve-chuyen-tham-singapore-va-viet-nam-cua-pho-ton-g-thong-hoa-ky-kamala-harris/>